



Hán dịch: nhà Đường, đại sư Thật Xoa Nan Đà.

Việt dịch: Việt Nam, Tỳ kheo Thích Trí Tịnh.

KINH HOA NGHIÊM TẬP MỘT

PHẨM NHƯ LAI DANH HIỆU
THỨ BẢY 2.7.01

PHẨM TỬ THÁNH ĐẾ
THỨ TÁM 2.8.01

Bản in tại Việt Nam đọc từ trang 388 – 414

Bản in Phật Học Viện Quốc Tế đọc từ giữa trang 63 – 103

NGHI THỨC KINH HOA NGHIÊM

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án Lam (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị ta bà ha. (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ
thuật độ hám.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

Án nga nga nã tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô Thượng Tôn

Tam giới vô luân thất

Thiên nhân chi Đạo sư

Tứ sanh chi Từ phụ

Ư nhứt niệm quy y

Năng diệt tam kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ức kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỚNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
Cảm ứng đạo giao nan tư nghì,
Ngã thử đạo tràng như Đế châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Tận Hư không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)

TÁN LƯ HƯƠNG

**Lư hương vừa ngún chiêm đàn
Khói thơm ngào ngạt muôn ngàn cõi xa
Lòng con kính ngưỡng thiết tha
Ngửa mong chư Phật thương mà chứng minh.
Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni. Nam mô hắc ra đát na đà ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na tát đỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị, ma ha bàn đà sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đà, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha:

Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra mạ mạ phạt ma ra, mục

để lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa
 phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rì, ta ra
 ta ra, tất rì tất rì, tô rô tô rô, Bồ-đề dạ Bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà
 dạ, di để rì dạ, na ra cần trì địa rì sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha.
 Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất
 bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha.
 Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà
 ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà
 ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ,
 ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rì da, bà lô yết
 đế, thước bàn ra dạ, ta bà-ha.

"Án tất điện đô, mạn đa ra, bát đà dạ ta bà-ha." (3 lần)

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

VĂN PHÁT NGUYỆN

Lạy đấng Tam Giới Tôn

Quy mạng mười phương Phật

Nay con phát nguyện lớn

Trì tụng Kinh Hoa Nghiêm

Trên đèn bốn ơn nặng

Dưới cứu khổ tam đồ

Nếu có ai thấy nghe

Đều phát Bồ-đề tâm,

Khi mãn báo thân này

Sanh qua cõi Cực Lạc.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

KHAI KINH KỆ

**Phật pháp rộng sâu rất nhiệm mầu
Trăm nghìn muôn kiếp khó tìm cầu
Nay con nghe thấy chuyên trì tụng
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.
Nam mô Hoa Nghiêm Hội Thượng Phật,
Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM KINH - TẬP 2 PHẨM NHƯ LAI DANH HIỆU THỨ BẢY

Bản in tại Việt Nam đọc từ trang 388 – 414

Bản in Phật Học Viện Quốc Tế đọc từ giữa trang 63 – 103

**Chư Phật tử ! Phương bắc của tứ thiên hạ này có thể giới tên
Hữu Sư Tử. Đức Như Lai ở thế giới đó:**

hoặc hiệu Đại Mâu Ni,

hoặc hiệu Khổ Hạnh,

hoặc hiệu Thế Sở Tôn,

hoặc hiệu Tối Thắng Điền,

hoặc hiệu Nhứt Thiết Trí,

hoặc hiệu Thiện Ý,
hoặc hiệu Thanh Tịnh,
hoặc hiệu Kề La Bát Na,
hoặc hiệu Tối Thượng Thí,
hoặc hiệu Khổ Hạnh Đắc.

Có mười ngàn hiệu như vậy, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Chư Phật tử ! Phương đông bắc của tứ thiên hạ này có thế giới tên Diệu Quan Sát. Đức Như Lai ở thế giới đó:

hoặc hiệu Điều Phục Ma,
hoặc hiệu Thành Tựu,
hoặc hiệu Tức Diệt,
hoặc hiệu Hiền Thiên,

hoặc hiệu Ly Tham,
hoặc hiệu Thắng Huệ,
hoặc hiệu Tâm Bình Đăng,
hoặc hiệu Vô Năng Thắng,
hoặc hiệu Trí Huệ Âm,
hoặc hiệu Nan Xuất Hiện.

Có mười ngàn hiệu như vậy, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Chư Phật tử ! Phương đông nam của tứ thiên hạ này có thế giới tên Hỷ Lạc. Đức Như Lai ở thế giới đó:

hoặc hiệu Cực Oai Nghiêm,
hoặc hiệu Quang Diệm Tụ,
hoặc hiệu Biến Tri,

hoặc hiệu Bí Mật,
 hoặc hiệu Giải Thoát,
 hoặc hiệu Tánh An Trụ,
 hoặc hiệu Như Pháp Hành,
 hoặc hiệu Tịnh Nhãn Vương,
 hoặc hiệu Đại Dũng Kiện,
 hoặc hiệu Tinh Tấn Lực.

Có mười ngàn hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Chư Phật tử ! Phương tây nam của tứ thiên hạ này có thế giới tên Thập Kiên Lao. Đức Như Lai ở thế giới đó:

hoặc hiệu An Trụ,
 hoặc hiệu Trí Vương,

hoặc hiệu Viên Mãn,
 hoặc hiệu Bất Động,
 hoặc hiệu Diệu Nhân,
 hoặc hiệu Đánh Vương,
 hoặc hiệu Tự Tại Âm,
 hoặc hiệu Nhứt Thiết Thí,
 hoặc hiệu Trì Chúng Tiên,
 hoặc hiệu Thắng Tu Di.

Có mười ngàn hiệu như vậy, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Chư Phật tử ! Phương tây bắc của tứ thiên hạ này có thể giới tên Diệu Địa. Đức Như Lai ở đó:

hoặc hiệu Phổ Biến,

hoặc hiệu Quang Diệm,
hoặc hiệu Ma Ni Kế,
hoặc hiệu Khả Úc Niệm,
hoặc hiệu Vô Thượng Nghĩa,
hoặc hiệu Thường Hỷ Lạc,
hoặc hiệu Tánh Thanh Tịnh,
hoặc hiệu Viên Mãn Quang,
hoặc hiệu Tu Tỷ,
hoặc hiệu Trụ Bốn.

Có mười ngàn hiệu như vậy, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Chư Phật tử ! Hạ phương của tứ thiên hạ này có thể giới tên Diệm Huệ. Đức Như Lai ở đó:

hoặc hiệu là Tập Thiện Căn,
hoặc hiệu Sư Tử Tướng,
hoặc hiệu Mãnh Lợi Huê,
hoặc hiệu Kim Sắc Diệm,
hoặc hiệu Nhứt Thiết Tri Thức,
hoặc hiệu Cứu Cánh Âm,
hoặc hiệu Tác Lợi Ích,
hoặc hiệu Đáo Cứu Cánh,
hoặc hiệu Chơn Thiệt Thiên,
hoặc hiệu Phổ Biến Thắng.

Có mười ngàn hiệu như vậy, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

**Chư Phật tử ! Thượng phương của tứ thiên hạ này có thể giới
tên Nhứt Trì Địa, Đức Như Lai ở đó:**

hoặc hiệu Hữu Trí Huệ,

hoặc hiệu Thanh Tịnh Diện,

hoặc hiệu Giác Huệ,

hoặc hiệu Thượng Thủ,

hoặc hiệu Hạnh Trang Nghiêm,

hoặc hiệu Phát Hoan Hỷ,

hoặc hiệu Ý Thành Mãn,

hoặc hiệu Như Thanh Hỏa,

hoặc hiệu Trì Giới,

hoặc hiệu Nhứt Đạo.

Có mười ngàn hiệu như vậy, khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.

Chư Phật tử ! Cõi Ta Bà này có trăm ức tứ châu thiên hạ. Đức Như Lai ở đây có tất cả trăm vạn ức danh hiệu, khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.

Chư Phật tử ! Phương đông của cõi Ta Bà này, có thế giới tên Mật Huấn. Đức Như Lai ở đó:

hoặc hiệu Bình Đẳng,

hoặc hiệu Thù Thắng,

hoặc hiệu An Úy,

hoặc hiệu Khai Hiếu Ý,

hoặc hiệu Văn Huệ,

hoặc hiệu Chơn Thật Ngũ,

hoặc hiệu Đắc Tự Tại,
 hoặc hiệu Tối Thắng Thân,
 hoặc hiệu Đại Dũng Mãnh,
 hoặc hiệu Vô Đẳng Trí.

Có trăm vạn ức hiệu như vậy, khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.

Chư Phật tử ! Phương nam của cõi Ta Bà này có thế giới tên Phong Dật. Đức Như Lai ở đó:

hoặc hiệu Bốn Tánh,
 hoặc hiệu Cần Ý,
 hoặc hiệu Vô Thượng Tôn,
 hoặc hiệu Đại Trí Cự,
 hoặc hiệu Vô Sở Y,

hoặc hiệu Quang Minh Tạng,
hoặc hiệu Trí Huệ Tạng,
hoặc hiệu Phước Đức Tạng,
hoặc hiệu Thiên Trung Thiên,
hoặc hiệu Đại Tự Tại.

Có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.

Chư Phật tử ! Phương tây của cõi Ta Bà này có thế giới tên Ly Cẩu. Đức Như Lai ở đó:

hoặc hiệu Ý Thành,
hoặc hiệu Tri Đạo,
hoặc hiệu An Trụ Bốn,
hoặc hiệu Năng Giải Phược,

hoặc hiệu Thông Đạt Nghĩa,
 hoặc hiệu Nhạo Phân Biệt,
 hoặc hiệu Tối Thắng Kiến,
 hoặc hiệu Điều Phục Hạnh,
 hoặc hiệu Chúng Khổ Hạnh,
 hoặc hiệu Cụ Túc Lực.

Có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.

Chư Phật tử ! Phương bắc của cõi Ta Bà này có thế giới tên Phong Lạc. Đức Như Lai ở đó:

hoặc hiệu Chiêm Bặc Hoa Sắc,
 hoặc hiệu Nhựt Tạng,
 hoặc hiệu Thiện Trụ,

hoặc hiệu Hiện Thần Thông,

hoặc hiệu Tánh Siêu Mai,

hoặc hiệu Huệ Nhứt,

hoặc hiệu Vô Ngại,

hoặc hiệu Như Nguyệt Hiện,

hoặc hiệu Tấn Tật Phong,

hoặc hiệu Thanh Tịnh Thân.

Có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.

Chư Phật tử ! Phương đông bắc của cõi Ta Bà này có thế giới tên Nhiếp Thủ. Đức Như Lai ở đó:

hoặc hiệu Vĩnh Ly Khổ,

hoặc hiệu Phổ Giải Thoát,

hoặc hiệu Ly Thế Gian,
 hoặc hiệu Vô Ngại Địa,
 hoặc hiệu Đại Phục Tạng,
 hoặc hiệu Giải Thoát Trí,
 hoặc hiệu Quá Khứ Tạng,
 hoặc hiệu Bửu Quang Minh,
 hoặc hiệu Tịnh Tín Tạng,
 hoặc hiệu Tâm Bất Động.

Có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.

Chư Phật tử ! Phương đông nam của cõi Ta Bà này có thế giới tên Nhiêu Ích. Đức Như Lai ở đó hoặc:

hiệu Hiện Quang Minh,

hoặc hiệu Tận Trí,
hoặc hiệu Mỹ Âm,
hoặc hiệu Thắng Căn,
hoặc hiệu Trang Nghiêm Cái,
hoặc hiệu Tinh Tấn Căn,
hoặc hiệu Đáo Phân Biệt Bử Ngạn,
hoặc hiệu Thắng Định,
hoặc hiệu Giản Ngôn Từ,
hoặc hiệu Trí Huệ Hải.

Có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.

Chư Phật tử ! Phương tây nam của cõi Ta Bà này có thế giới tên Tiến Thiếu. Đức Như Lai ở đó:

hoặc hiệu Mâu Ni Chủ,
hoặc hiệu Cự Chúng Bửu,
hoặc hiệu Thế Giải Thoát,
hoặc hiệu Biến Tri Căn,
hoặc hiệu Thắng Ngôn Từ,
hoặc hiệu Minh Liễu Kiến,
hoặc hiệu Căn Tự Tại,
hoặc hiệu Đại Tiên Sư,
hoặc hiệu Khai Đạo Nghiệp,
hoặc hiệu Kim Cang Sư Tử.

Có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.

Chư Phật tử ! Phương tây bắc của thế giới Ta Bà này có thế giới tên Hoan Hỷ. Đức Như Lai ở đó:

hoặc hiệu Diệu Hoa Tụ,

hoặc hiệu Chiên Đàn Cái,

hoặc hiệu Liên Hoa Tạng,

hoặc hiệu Siêu Việt Chư Pháp,

hoặc hiệu Pháp Bửu,

hoặc hiệu Phục Xuất Sanh,

hoặc hiệu Quảng Đại Nhãn,

hoặc hiệu Hữu Thiện Pháp,

hoặc hiệu Chuyên Niệm Pháp,

hoặc hiệu Vông Tạng.

Có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.

Chư Phật tử ! Hạ phương của cõi Ta Bà này có thể giới tên Quan Thục. Đức Như Lai ở đó:

hoặc hiệu Phát Khởi Diệm,
hoặc hiệu Điều Phục Độc,
hoặc hiệu Đế Thích Cung,
hoặc hiệu Vô Thường Sở,
hoặc hiệu Giác Ngộ Bốn,
hoặc hiệu Đoạn Tăng Trưởng,
hoặc hiệu Đại Tốc Tật,
hoặc hiệu Thường Lạc Thí,
hoặc hiệu Phân Biệt Đạo,

hoặc hiệu Tồi Phục Tràng.

Có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.

Chư Phật tử ! Thượng phương của cõi Ta Bà này có thể giới tên Chấn Âm. Đức Như Lai ở đó:

hoặc hiệu Dũng Mạnh Tràng,

hoặc hiệu Vô Lượng Bửu,

hoặc hiệu Lạc Đại Thí,

hoặc hiệu Thiên Quang,

hoặc hiệu Cát Hưng,

hoặc hiệu Siêu Cảnh Giới,

hoặc hiệu Nhứt Thiết Chủ,

hoặc hiệu Bất Thối Luân,

hoặc hiệu Ly Chúng Ác,
hoặc hiệu Nhứt Thiết Trí.

Có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.

Chư Phật tử ! Mười phương quanh cõi Ta Bà này mỗi phương đều có trăm ngàn ức vô số, vô lượng, vô biên, vô đẳng, bất khả số, bất khả xưng, bất khả tư, bất khả lượng, bất khả thuyết thế giới, tận pháp giới, hư không giới, trong đó danh hiệu của Như Lai đều không đồng.

Như thuở xa xưa, lúc đức Như Lai còn là Bồ-tát, do nhiều thứ đàm luận, nhiều thứ ngôn ngữ, nhiều thứ âm thanh, nhiều thứ nghiệp, nhiều thứ báo, nhiều thứ xứ sở, nhiều thứ phương tiện, nhiều thứ căn, nhiều thứ tín giải, nhiều thứ địa vị mà được thành

thực, cũng khiến các chúng sanh thấy biết như vậy nên vì họ thuyết pháp.

PHẨM TỬ THÁNH ĐẾ THỨ TÁM

Lúc bấy giờ, Văn Thù Sư Lợi Đại Bồ Tát bảo chư Bồ Tát rằng :

'Chư Phật tử ! Khổ Thánh Đế, trong cõi Ta Bà này, hoặc gọi là tội, là bức ngặt, là biến dị, là phan duyên, là nhóm, là đâm, là cắn, là hư dối, là chỗ nhọt ghẻ, là kẻ ngu si.

Chư Phật tử ! Khổ Tập Thánh Đế, cõi Ta Bà này, hoặc gọi là trôi buộc, là diệt hoại, là ái trước, là vọng niệm, là xứ nhập, là quyết định, là lưới, là hý luận, là tùy hành, là gốc điên đảo.

Chư Phật tử ! Khổ Diệt Thánh Đế, cội Ta Bà này, hoặc gọi là Vô trính, là ly trần, là tịch tịnh, là vô tướng, là vô một, là vô tự tánh, là vô chương ngại, là diệt, là thể chơn thật, là trụ tự tánh.

Chư Phật tử ! Khổ Diệt Đạo Thánh Đế, cội Ta Bà này, hoặc gọi là Nhứt Thừa, là xứ tịch, là đạo dẫn, là cứu cánh vô phân biệt, là bình đẳng, là xả đảm, là vô sở xứ, là tùy thánh ý, là tiên nhơn hành, là thập tạng.

Chư Phật tử ! Nơi cội Ta Bà này nói về tứ thánh đế có bốn trăm ức mười ngàn danh từ, theo tâm ý của chúng sanh khiến họ được điều phục.

Chư Phật tử ! Như cội Ta Bà này nói về khổ thánh đế, trong thế giới Mật Huấn hoặc gọi là doanh cầu căn, là bất xuất ly, là hệ phục

bốn, là làm điều không nên làm, là khắp tranh đấu, là phân tích đều vô lực, là chỗ để tựa, là cực khổ, là tháo động, là hình trạng vật.

Chư Phật tử ! Về khổ tập thánh đế, trong thế giới Mật Huấn, hoặc gọi là thuận sanh tử, là nhiễm trước, là đốt cháy, là lưu chuyển, là gốc bại hoại, là mối hữu lậu, là ác hạnh, là ái trước, là nguồn bệnh, là phân số.

Chư Phật tử ! Về Khổ diệt thánh đế, trong thế giới Mật Huấn, hoặc gọi là đệ nhất nghĩa, là xuất ly, là tán thán, là an ổn, là thiện thú nhập, là điều phục, là nhứt phần, là vô tội, là ly tham, là quyết định.

Chư Phật tử ! Về khổ diệt đạo thánh đế, trong thế giới Mật Huấn hoặc gọi là mãnh tướng, là thượng hạnh, là siêu xuất, là hữu

phương tiện, là bình đẳng nhãn, là ly biên, là liễu ngộ, là nhiếp thủ, là tối thắng nhãn, là quán phương.

Chư Phật tử ! Về tứ thánh đế, ở thế giới Mật Huấn có bốn trăm ức mười ngàn danh từ như vậy, tùy tâm ý của chúng sanh để khiến họ điều phục.

Chư Phật tử ! Về khổ thánh đế, ở thế giới Tối Thắng, hoặc gọi là khủng bố, là phần đoạn, là khả yếm ố, là phải thừa sự, là biến dị, là chiếu dẫn oan, là hay khi đoạt, là khó cộng sự, là vọng phân biệt, là có thể lực.

Chư Phật tử ! Về khổ tập thánh đế, ở thế giới Tối Thắng, hoặc gọi là bại hoại, là si căn, là đại oan, là dao bén, là dứt mùi vị, là cừ thù, là chẳng phải vật của mình, là ác đạo dẫn, là thêm đen tối, là hư lợi lành.

Chư Phật tử ! Về khở diệt thánh đế, ở thế giới Tối Thắng, hoặc gọi là đại nghĩa, là nhiều ích, là nghĩa trung nghĩa, là vô lượng, là chỗ phải thấy, là ly phân biệt, là tối thượng điều phục, là thường bình đẳng, là khả đồng trụ, là vô vị.

Chư Phật tử ! Về khở diệt đạo thánh đế, ở thế giới Tối Thắng, hoặc gọi là hay đốt cháy, là tối thượng phẩm, là quyết định, là vô năng phá, là thâm phương tiện, là xuất ly, là bất hạ liệt, là thông đạt, là giải thoát tánh, là năng độ thoát.

Chư Phật tử ! Ở thế giới Tối Thắng, về tứ thánh đế, có bốn trăm ức mười ngàn danh từ như vậy, tùy tâm ý chúng sanh khiến họ điều phục.

Chư Phật tử ! Ở thế giới Ly Cấu, về khổ thánh đế, hoặc gọi là hối hận, là tư đãi, là triển chuyển, là trụ thành, là nhứt vị, là phi pháp, là cư trạch, là chỗ vọng trước, là thấy hư vọng, là không có số.

Chư Phật tử ! Ở thế giới Ly Cấu, về khổ tập thánh đế, hoặc gọi là vật không thật, là chỉ có lời nói, là chẳng trong trắng, là sanh địa, là chấp thủ, là bỉ tiện, là tăng trưởng, là gánh nặng, là hay sanh, là thô rần.

Chư Phật tử ! Ở thế giới Ly Cấu, về khổ diệt thánh đế, hoặc gọi là vô đẳng đẳng, là khắp trừ sạch, là ly cấu, là tối thắng căn, là xưng hội, là không tư đãi, là diệt hoặc, là tối thượng, là tất cánh, là phá noãn.

Chư Phật tử ! Ở thế giới Ly Cấu, về khổ diệt đạo thánh đế, hoặc gọi là vật kiên cố, là phương tiện phần, là giải thoát bốn, là bốn

tánh thật, là chẳng thể chê mắng, là rất thanh tịnh, là mé hữu lậu, là toàn nhận gỏi, là làm rớt ráo, là tịnh phân biệt.

Chư Phật tử ! Ở thế giới Ly Cấu, tứ thánh đế, có bốn trăm ức mười ngàn danh từ như vậy, tùy tâm ý chúng sanh khiến họ điều phục.

Chư Phật tử ! Ở Phong Dật thế giới, về khổ thánh đế, hoặc gọi là chỗ ái nhiễm, là gốc hiểm hại, là phần biến hữu lậu, là chứa nhóm lên, là gốc sai biệt, là tăng trưởng, là sanh diệt, là chướng ngại, là cây dao gươm, là số làm thành.

Chư Phật tử ! Ở thế giới Phong Dật, về khổ tập thánh đế, hoặc gọi là đáng ghét, là danh tự, là vô tận, là phân số, là chẳng đáng ưa, là hay chụp cản, là vật thô bỉ, là ái trước, là khí cụ, là dao động.

Chư Phật tử ! Ở thế giới Phong Dật, về khổ diệt thánh đế, hoặc gọi là dứt tương tục, là khai hiển, là vô văn tự, là vô sở tu, là vô sở kiến, là vô sở tác, là tịch diệt, là đã đốt sạch, là xả trọng đảm, là đã trừ hoại.

Chư Phật tử ! Ở thế giới Phong Dật, về khổ diệt đạo thánh đế, hoặc gọi là hạnh tịch diệt, là hạnh xuất ly, là siêng tu chứng, là đi an ổn, là vô lượng thọ, là khéo rõ biết, là đạo cứu cánh, là khó tu tập, là đến bờ kia, là vô năng thắng.

Chư Phật tử ! Ở thế giới Phong Dật, về tứ thánh đế, có bốn trăm ức mười ngàn danh từ như vậy, tùy tâm chúng sanh, khiến họ điều phục.

Chư Phật tử ! Ở thế giới Nhiếp Thủ, về khổ thánh đế, hoặc gọi là hay cướp giật, là bạn chẳng lành, là nhiều khủng bố, là những

hý luận, là địa ngục tánh, là không thật nghĩa, là gánh tham dục, là gốc sâu nặng, là tùy tâm chuyển, là căn bốn trống rỗng.

Chư Phật tử ! Ở thế giới Nhiếp Thủ, về khổ tập thánh đế, hoặc gọi là tham trước, là ác thành biện, là quá ác, là tức tậ, là hay chấp thủ, là tướng, là có quả, là vô khả thuyết, là vô khả thủ, là lưu chuyển.

Chư Phật tử ! Ở thế giới Nhiếp Thủ, về khổ diệt thánh đế, hoặc gọi là bất thối chuyển, là ly ngôn thuyết, là vô tướng trạng, là khả hân lạc, là kiên cố, là thượng diệu, là ly si, là diệt tận, là viễn ác, là xuất ly.

Chư Phật tử ! Ở thế giới Nhiếp Thủ, về khổ diệt đạo thánh đế, hoặc gọi là ly ngôn, là vô tránh, là giáo đạo, là thiện hồi hướng,

là đại thiện xảo, là sai biệt phương tiện, là như hư không, là tịch tịnh hạnh, là thắng trí, là năng liễu nghĩa.

Chư Phật tử ! Về tứ thánh đế, ở Nhiếp Thủ thế giới có bốn trăm ức mười ngàn danh từ như vậy, tùy tâm ý của chúng sanh, khiến họ điều phục.

Chư Phật tử ! Ở thế giới Nhiêu Ích, về khổ thánh đế, hoặc gọi là trọng đảm, là chẳng bền, là như giấc, là lão tử, là ái sở thành, là lưu chuyển, là mệt nhọc, là tương trạng ác, là sanh trưởng, là dao bén.

Chư Phật tử ! Ở thế giới Nhiêu Ích, về khổ tập thánh đế, hoặc gọi là bại hoại, là hỗn trược, là thối thất, là vô lực, là táng thất, là oai vi, là bất hòa hợp, là sở tác, là thủ, là ý dục.

Chư Phật tử ! Ở thế giới Nhiều Ích, về khổ diệt thánh đế, hoặc gọi là xuất ngục, là chơn thật, là ly nạn, là phúc hộ, là ly ác, là tùy thuận, là căn bốn, là xả nhơn, là vô vi, là không tương tục.

Chư Phật tử ! Ở thế giới Nhiều Ích, về khổ diệt đạo thánh đế, hoặc gọi là đạt vô sở hữu, là nhứt thiết ấn, là tam muội tạng, là đặc quang minh, là bất thối pháp, là năng tận hữu, là quảng đại lộ, là năng điều phục, là hữu an ổn, là gốc bất lưu chuyển.

Chư Phật tử ! Về tứ thánh đế, ở thế giới Nhiều Ích, có bốn trăm ức mười ngàn danh từ như vậy, tùy tâm ý của chúng sanh khiến họ điều phục.

Chư Phật tử ! Ở thế giới Tiển Thiểu, về khổ thánh đế, hoặc gọi là hiểm lạc dục, là chỗ hệ phược, là tà hạnh, là tùy thọ, là vô tâm

sĩ, là tham dục căn, là hằng hà lưu, là thường phá hoại, là tánh khối lửa, là nhiều ưu não.

Chư Phật tử ! Ở thế giới Tiên Thiểu, về khổ tập thánh đế, hoặc gọi là quảng địa, là năng xứ, là viễn huệ, là lưu nạn, là khủng bố, là phóng dật, là nhiếp thủ, là trước xứ, là trạch chủ, là liên phược.

Chư Phật tử ! Ở Tiên Thiểu thế giới, về khổ diệt thánh đế, hoặc gọi là sung mãn, là bất tử, là vô ngã, là tự tánh, là phân biệt tận, là an lạc trụ, là vô hạn lượng, là đoạn luân chuyển, là tuyệt hành xứ, là bất nghị.

Chư Phật tử ! Ở Tiên Thiểu thế giới, về khổ diệt đạo thánh đế, hoặc gọi là đại quang minh, là diễn thuyết hải, là giản trạch nghĩa, là hòa hiệp pháp, là ly thủ trước, là đoạn tương tục, là quảng đại lộ, là bình đẳng nhơn, là tịnh phương tiện, là tối thắng kiến.

Chư Phật tử ! Về tứ thánh đế, ở Tiền Thiểu thế giới có bốn trăm ức mười ngàn danh hiệu như vậy, tùy tâm ý của chúng sanh khiến họ điều phục.

Chư Phật tử ! Ở thế giới Hoan Hỷ, về khổ thánh đế, hoặc gọi là lưu chuyển, là xuất sanh, là thất lợi, là nhiễm trước, là trọng đảm, là sai biệt, là nội hiểm, là tập hội, là ác xá trạch, là khổ não tánh.

Chư Phật tử ! Ở thế giới Hoan Hỷ, về khổ tập thánh đế, hoặc gọi là địa, là phương tiện, là phi thời, là phi thật pháp, là vô đế, là nhiếp thủ, là ly giới, là phiền não pháp, là hiếp liệt kiến, là cấu tụ.

Chư Phật tử ! Ở thế giới Hoan Hỷ, về khổ diệt thánh đế, hoặc gọi là phá y chỉ, là bất phóng dật, là chơn thật, là bình đẳng, là thiện tịnh, là vô bệnh, là vô khúc, là vô tướng, là tự tại, là vô sanh.

Chư Phật tử ! Ở thế giới Hoan Hỷ, về khổ diệt đạo thánh đế, hoặc gọi là nhập thắng giới, là đoạn tập, là siêu đẳng loại, là quảng đại tánh, là phân biệt tận, là thần lực đạo, là chúng phương tiện, là chánh niệm hạnh, là thường tịch lộ, là nhiếp giải thoát.

Chư Phật tử ! Về tứ thánh đế, ở Hoan Hỷ thế giới có bốn trăm ức mười ngàn danh hiệu như vậy, tùy tâm ý của chúng sanh khiến họ điều phục.

Chư Phật tử ! Ở Quan Thục thế giới, về khổ thánh đế, hoặc gọi là bại hoại tướng, là như phôi khí, là ngã sở thành, là chư thú thân, là sát lưu chuyển, là chúng ác môn, là tánh khổ, là khả khí xả, là vô vị, là lai khứ.

Chư Phật tử ! Ở Quan Thục thế giới, về khổ tập thánh đế, hoặc gọi là hành, là phần độc, là hòa hiệp, là thọ chi, là ngã tâm, là tạp độc, là hư xưng, là oai vị, là nhiệt nã, là kinh hãi.

Chư Phật tử ! Ở Quan Thục thế giới, về khổ diệt thánh đế, hoặc gọi là vô tích tập, là bất khả đắc, là diệu dục, là bất khả hoại, là vô trước, là vô lượng, là quảng đại, là giác phần, là ly nhiễm, là vô chương ngại.

Chư Phật tử ! Ở Quan Thục thế giới, về khổ diệt đạo thánh đế, hoặc gọi là an ổn hạnh, là ly dục, là cứu cánh thật, là nhập nghĩa, là tánh cứu cánh, là tịnh hiện, là niết niêm, là thu giải thoát, là cứu tế, là thắng hạnh.

Chư Phật tử ! Về tứ thánh đế, ở Quan Thục thế giới có bốn trăm ức mười ngàn danh hiệu như vậy, tùy tâm ý của chúng sanh khiến họ điều phục.

Chư Phật tử ! Ở Chấn Âm thế giới, về khổ thánh đế, hoặc gọi là dẫu lỗi, là thế gian, là sở y, là ngạo mạn, là tánh nhiễm trước, là dòng chảy mau, là chẳng vui được, là che dẫu, là mau diệt, là khó điều.

Chư Phật tử ! Ở Chấn Âm thế giới, về khổ tập thánh đế, hoặc gọi là cần chế phục, là tâm xứ, là năng phục, là tùy niệm khởi, là đến hậu biên, là cộng hòa hiệp, là phân biệt, là môn, là phiêu động, là ẩn che.

Chư Phật tử ! Ở Chấn Âm thế giới, về khổ diệt thánh đế, hoặc gọi là vô y xứ, là bất khả thủ, là chuyển hườn, là ly tránh, là tiểu, là đại, là thiện tịnh, là vô tận, là quảng bác, là vô đẳng giá.

Chư Phật tử ! Ở Chấn Âm thế giới, về khổ diệt đạo thánh đế, hoặc gọi là quan sát, là năng tời địch, là liễu tri ẩn, là năng nhập tánh, là nan địch đối, là vô hạn nghĩa, là năng nhập trí, là hòa hiệp đạo, là hằng bất động, là thù thắng nghĩa.

Chư Phật tử ! Về tứ thánh đế, ở Chấn Âm thế giới có bốn trăm ức mười ngàn danh từ như vậy, tùy tâm ý của chúng sanh khiến họ điều phục.

Chư Phật tử ! Như cõi Ta Bà này nói tứ thánh đế có bốn trăm ức mười ngàn danh hiệu, cũng vậy, mười phương tất cả vô lượng, vô biên, bất khả thuyết thế giới, tận pháp giới hư không giới, trong

mỗi thế giới nói tứ thánh để đều có bốn trăm ức mười ngàn danh từ, tùy tâm ý của chúng sanh khiến họ được điều phục.

PHẨM QUANG MINH GIÁC THỨ CHÍN

Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn, từ dưới lòng hai bàn chân, phóng ra trăm ức tia sáng chiếu khắp Đại thiên thế giới :

Trăm ức Diêm Phù Đề, trăm ức Phất Bà Đề,

Trăm ức Cù Gia Ni, trăm ức Uất Đơn Việt,

Trăm ức đại hải, trăm ức Luân Vi Sơn,

Trăm ức Bồ-tát thọ sanh, trăm ức Bồ-tát xuất gia,

Trăm ức Như Lai thành chánh giác,

Trăm ức Như Lai chuyển pháp luân,
Trăm ức Như Lai nhập Niết-bàn,
Trăm ức Tu Di Sơn, trăm ức Tứ Vương Thiên,
Trăm ức Đạo Lợi Thiên, trăm ức Dạ Ma Thiên,
Trăm ức Đâu Suất Thiên, trăm ức Hóa Lạc Thiên,
Trăm ức Tha Hóa Thiên, trăm ức Sơ Thiên Thiên,
Trăm ức Nhị Thiên Thiên, trăm ức Tam Thiên Thiên,
Trăm ức Tứ Thiên Thiên, nhần đến trăm ức Sắc Cứu Cánh
Thiên.

Tất cả vật cảnh trong Đại Thiên thế giới đều được quang minh
của Thế Tôn soi sáng hiển hiện cả.

Như nơi đây hiện thấy đức Thế Tôn ngồi tòa Liên Hoa Tạng Sư Tử, mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát vây quanh. Trong trăm ức Diêm Phù Đề khác, cũng đều có Như Lai an tọa như thế cả.

Do thần lực của Phật, trong mười phương, mỗi phương đều có một đại Bồ-tát cùng mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát đồng câu hội đến chỗ đức Phật ngự :

Đông phương Kim Sắc thế giới có Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát,
 Nam phương Diệu Sắc thế giới có Giác Thủ Bồ-tát,
 Tây phương Liên Hoa Sắc thế giới có Tài Thủ Bồ-tát,
 Bắc phương Chiêm Bạc Hoa Sắc thế giới có Bửu Thủ Bồ-tát,
 Đông bắc phương Ưu Bát La Hoa Sắc thế giới có Bồ-tát Công Đức Thủ,
 Đông nam phương Kim Sắc thế giới có Mộc Thủ Bồ-tát,

Đông nam phương Kim Sắc thế giới có Mộc Thủ Bồ-tát,

Tây nam phương Bửu Sắc thể giới có Tinh Tấn Thủ Bồ-tát,
 Tây bắc phương Kim Cang Sắc thể giới có Pháp Thủ Bồ-tát,
 Hạ phương Pha Lê Sắc thể giới có Trí Thủ Bồ-tát,
 Thượng phương Bình Đẳng Sắc thể giới có Hiền Thủ Bồ-tát.

Lúc đó, trong tất cả trăm ức đạo tràng, nơi chư Phật ngự, trăm ức Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát đồng thời ứng thỉnh nói kệ rằng :

Nếu có ai thấy Phật
 Giải thoát lìa hữu lậu
 Chẳng tham trước thế gian
 Người này chẳng chứng đạo.
 Nếu ai biết Như Lai
 Thể tướng vô sở hữu
 Tu tập được rõ ràng

Người này mau thành Phật.

Nếu thấy thế giới này

Tâm được chẳng dao động

Với Phật thân cũng vậy

Sẽ thành bực Thắng Trí.

Nếu với Phật cùng Pháp

Được tâm trọn bình đẳng

Chẳng móng khởi nhị niệm

Sẽ lên bực Nan Tư.

Nếu thấy Phật và thân

Bình đẳng mà an trụ

Vô trụ vô sở nhập

Sẽ thành bực Nam Ngộ.

Sắc, Thọ không có số
Tưởng, Hành, Thức cũng vậy
Nếu biết được như đây
Sẽ là Đại Mậu Ni.
Kiến chấp thế, xuất thế
Tất cả đều vượt khỏi
Mà hay khéo biết pháp
Sẽ thành bậc Đại Quang.
Nếu nơi đấng Toàn Trí
Phát sanh tâm hồi hướng
Thấy tâm không chỗ sanh
Sẽ được bậc Hồng Danh.
Chúng sanh không có sanh

Cũng lại không có hoại
Nếu được trí như vậy
Sẽ thành vô thượng đạo.
Trong một : hiểu vô lượng
Trong vô lượng : hiểu một
Rõ kia sanh lẫn nhau
Sẽ thành vô sở úy.

Lúc bấy giờ, quang minh của đức Phật chiếu ra ngoài thế giới này suốt đến mười phương, mỗi phương đều chiếu mười quốc độ. Trong những cõi đó, tất cả vật cảnh từ Diêm Phù Đề đến Sắc Cứu Cánh Thiên đều được chói sáng, và đều có đức Phật ngự trên tòa sư tử như ở cõi này.

Do thần lực của đức Phật, mười phương đều có một đại Bồ-tát cùng mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát đồng câu hội đến chỗ Phật, cũng chính là Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, v.v...

Bấy giờ, ở trước mỗi Như Lai, Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát đồng thời ứng thỉnh nói kệ rằng:

Chúng sanh không trí huệ

Bị gai ái đâm đau

Vì cứu họ nên Phật

Cầu Bồ-đề vô thượng.

Thấy các nơi các pháp

Đều xa rời hai bên

Đạo thành trọn chẳng thối

Chuyển pháp luân vô đẳng.

Bất khả tư nghì kiếp
Tinh tấn tu các hạnh
Vì độ các chúng sanh
Là nguyện lực của Phật.
Đạo sư hàng quân ma
Dũng kiện không ai hơn
Quang minh diễn diệu nghĩa
Từ bi nên như vậy.
Dùng tâm trí huệ kia
Phá các chương phiền não
Một niệm thấy tất cả
Là thần lực của Phật.
Đánh trống lớn chánh pháp

Giác ngộ mười phương cõi

Đều khiến đến Bồ-đề

Sức tự tại như vậy.

Chẳng hoại vô biên cảnh

Mà đi ức cõi nước

Với cõi không trệ trước

Kia tự tại như Phật.

Chư Phật như hư không

Rốt ráo thường thanh tịnh

Nghĩ nhớ lòng hoan hỷ

Kia các nguyện đầy đủ.

Trong mỗi mỗi địa ngục

Trải qua vô lượng kiếp

Vì cứu độ chúng sanh
Mà nhẫn được khổ này.
Chẳng tiếc nơi thân mạng
Thường hộ các Phật pháp
Vô ngã tâm điều nhu
Hay được đạo Như Lai.

Lúc đó quang minh của đức Phật chiếu quá mười phương thế giới, rồi chiếu suốt trăm thế giới ở mỗi phương trong mười phương. Nơi các thế giới ấy đều có Như Lai ngự tòa sư tử như ở tại đây, và do thần lực của đức Phật, mỗi phương đều có một đại Bồ-tát, tức là Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát v.v... cùng mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát đồng đến chỗ Phật.

Bấy giờ, trước mỗi đức Phật, Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát đồng ứng thính nói kệ rằng :

Phật rõ pháp như huyền

Thông đạt không chướng ngại

Tâm tịnh lìa tham chấp

Điều phục các chúng sanh.

Hoặc có thấy sơ sanh

Sắc đẹp như núi vàng

Trụ thân tối hậu này

Làm mặt nguyệt nhơn loại

Hoặc thấy Phật kinh hành

Đủ vô lượng công đức

Niệm huê đều thiện xảo

Bước đi Đại Sư Tử.

Hoặc thấy mắt xanh biếc

Quan sát khắp mười phương

Có lúc hiện vui cười

Vì thuận lòng quần chúng.

Hoặc thấy sư tử hống

Thân thù thắng vô tỉ

Thị hiện tối hậu sanh

Nói lời đều chơn thật.

Hoặc có thấy xuất gia

Giải thoát những hệ phược

Tu tập hạnh chư Phật

Thường thích quán tịch diệt.

Hoặc thấy ngồi đạo tràng

Rõ biết tất cả pháp

Đến bờ công đức kia

Phiền não si đã hết.

Hoặc thấy thắng trượng phu

Đầy đủ tâm đại bi

Chuyển pháp luân vi diệu

Độ vô lượng chúng sanh.

Hoặc thấy sư tử hống

Oai quang rất thù đặc

Siêu tất cả thế gian

Thần thông lực vô đẳng

Hoặc thấy tâm tịch tịnh

Như ngọn đèn tắt hẳn
Hiện các loại thần thông
Đấng thập lực như vậy.

Nam mô Hoa Nghiêm Hội Thượng Phật, Bồ-tát
Ma-ha-tát. (3 lần)

(Trang 508 or 717)

MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH

Quán Tự Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá Lợi Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá Lợi Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý.

Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới. Vô vô minh, diệc vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí, diệc vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề-tát-đỏa y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn.

Tam thế chư Phật y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha.

(3 lần)

BẠT NHỨT THIẾT NGHIỆP CHƯỞNG
ĐẮC SANH TỊNH ĐỘ ĐÀ-LA-NI

Nam-mô A di đà bà dạ

Đa tha dà đa dạ, đa diệt dạ tha:

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đam bà tỳ

A di rị đa tỳ ca lan đế

A di rị đa tỳ ca lan đa

Dà di nị dà dà na

Chỉ đa ca lệ ta bà-ha. (3 lần)

HỒI HƯƠNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hương
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh
Tốc vãng vô lượng quang Phật sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyên sanh Tây Phương Tịnh Độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh
Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.

Nguyên dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dĩ chúng sanh
Giai cộng thành Phật đạo.

PHỤC NGUYỆN

Thượng lai đệ tử chúng đấng, cung đôi Phật tiền, thành tâm phúng tụng đại thừa Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh chuyên vì hồi hướng kỳ nguyện cho đệ tử chúng con tiêu tai tiêu nạn, tật bệnh tiêu trừ, tội chướng, báo chướng, phiền não chướng, nghiệp chướng tất giai tiêu diệt, thân tâm thanh tịnh, tinh tấn tu hành, hiện tiền phước huệ trang nghiêm, một hậu đắc A Di Đà thọ ký.

Phổ nguyện: âm siêu dương thối, pháp giới chúng sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo.

Nam mô A Di Đà Phật

QUY Y TAM BẢO

**Tự Quy y Phật, Đương nguyện chúng sanh, Thế
giải đại đạo, Phát Vô thượng tâm.**

**Tự Quy y Pháp, Đương nguyện chúng sanh,
Thâm nhập kinh tạng, Trí huệ như hải.**

**Tự Quy y Tăng, Đương nguyện chúng sanh,
Thống lý đại chúng, Nhất thiết vô ngại.**

**Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo.**

HÒA NAM THÁNH CHÚNG.